

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo nghị quyết quy định chức danh, bố trí số lượng, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở ấp, khóm và mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của, ấp khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; thực hiện Công văn số 268/HĐND-TT ngày 07/11/2019 của Thường trực HĐND tỉnh Cà Mau về việc phân công thẩm tra văn bản trình Kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh Khóa IX, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức hội nghị để thẩm tra các dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra đối với “Dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, bố trí số lượng, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở ấp, khóm và mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của, ấp khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau” như sau:

1. Về căn cứ pháp lý

- Luật tổ chức chính quyền địa phương 2015;
- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
- Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ quy định về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;
- Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/04/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

2. Thẩm quyền và sự cần thiết ban hành văn bản

Thực hiện quy định Luật tổ chức chính quyền địa phương 2015, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/04/2019 của Chính phủ “Về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố” và các quy định pháp luật có liên quan, Ban Pháp chế nhận thấy việc xây dựng, ban hành nghị quyết nêu trên là cần thiết và thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh. Việc ban hành Nghị quyết là cơ sở pháp lý rất quan trọng để sắp xếp, bố trí số lượng cán bộ chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm, thực hiện một số chế độ, chính sách đối với hoạt động của cán bộ chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh và bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của, ấp khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau trong điều kiện hiện nay.

3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết

Qua đối chiếu nội dung dự thảo nghị quyết nêu trên với quy định của pháp luật hiện hành, Ban Pháp chế nhận thấy việc ban hành nghị quyết nêu trên là đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật. Nội dung của dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình, điều kiện, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Về thực hiện quy trình xây dựng văn bản

Quá trình xây dựng dự thảo nghị quyết, cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện bám sát vào các quy định của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015.

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng cơ bản đảm bảo đúng quy trình, thủ tục và thời gian theo quy định. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan để tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến đóng góp và đăng tải toàn văn của dự thảo nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; tổng hợp, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý và hoàn chỉnh dự thảo gửi thẩm định. Sở Tư pháp tổ chức thẩm định dự thảo Nghị quyết theo đúng quy trình, cơ quan soạn thảo báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; UBND tỉnh tổ chức họp để thông qua dự thảo Nghị quyết trước khi trình kỳ họp. Trên cơ sở đó, cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục hoàn chỉnh dự thảo và trình UBND tỉnh theo đúng thủ tục, UBND tỉnh tổ chức họp thành viên UBND để thông qua và trình dự thảo Nghị quyết để Ban Pháp chế HĐND tỉnh thẩm tra đảm bảo đúng quy định.

5. Hồ sơ trình thẩm tra

Về hồ sơ, thủ tục trình thẩm tra đầy đủ và đúng theo quy định tại khoản 2, Điều 124 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, như:

- Tờ trình số 158/TTr-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định chức danh, bố trí số lượng, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở ấp, khóm và mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của, ấp khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau”;

- Dự thảo Nghị quyết;

- Các báo cáo của các cơ quan, như: Báo cáo thẩm định số 433/BC-STP ngày 29/10/2019 của Sở Tư pháp; Báo cáo số 279/BC-SNV ngày 05/11/2019 của Sở Nội vụ về giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; Báo cáo số 252/BC-SNV ngày 16/10/2019 của Sở Nội vụ về tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết nêu trên;

- Một số văn bản, tài liệu khác có liên quan.

6. Về nội dung của dự thảo nghị quyết

Qua xem xét tờ trình, dự thảo nghị quyết, các tài liệu có liên quan và ý kiến thảo luận của đại biểu dự hội nghị, Ban Pháp chế HĐND tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung của dự thảo nghị quyết. Tuy nhiên, Ban Pháp chế có một số ý kiến cụ thể như sau:

6.1. Về chức danh và bố trí số lượng quy định tại Điều 3

Nhiều đại biểu còn băn khoăn việc quy định 13 chức danh như dự thảo Nghị quyết sẽ gặp khó khăn khi áp dụng thực tế, vì việc bố trí số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã dựa vào tiêu chí phân loại đơn vị hành chính cấp xã. Theo đó, xã loại I được bố trí tối đa 14 người, xã loại II tối đa 12 người, xã loại III tối đa 10 người. Việc quy định cụ thể 13 chức danh nhưng không nêu rõ chức danh nào bắt buộc phải có và chức danh nào tùy điều kiện đặc thù của đơn vị mà bố trí thêm, sẽ gây khó khăn cho quá trình thực hiện.

Đề nghị cơ quan trình cân nhắc quy định 10 chức danh chung cho cấp xã và quy định một số chức danh tùy điều kiện đặc thù của đơn vị sẽ xem xét bố trí hợp lý đảm bảo thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ. Trong trường hợp không đưa vào quy định tại nghị quyết, đề nghị UBND tỉnh khi triển khai thực hiện nghị quyết phải hướng dẫn cụ thể để các địa phương thực hiện.

6.2. Về mức phụ cấp đối với các chức danh quy định tại Điều 3 và Điều 4

Dự thảo nghị quyết quy định mức phụ cấp đối với từng chức danh cao hơn mức phụ cấp mà các chức danh này hiện hưởng. Tuy nhiên, so với tình hình thực tế hiện nay vẫn còn thấp. Do đó, Ban Pháp chế đề nghị như sau:

+ *Các chức danh tại điểm a, khoản 1, Điều 3:* Điều chỉnh mức hưởng phụ cấp từ 1,50 lên 1,60 lần mức lương cơ sở;

+ *Các chức danh tại điểm b, khoản 1, Điều 3:* Điều chỉnh mức hưởng phụ cấp từ 1,35 lên 1,45 lần mức lương cơ sở.

+ *Các chức danh tại Điều 4:* Điều chỉnh mức được hưởng phụ cấp hàng tháng của Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp, khóm từ 1,00 lên 1,25 lần mức lương cơ sở; Trưởng Ban công tác Mặt trận từ 0,90 lên 1,00 lần mức lương cơ sở. Bên cạnh đó, đại biểu đề nghị cần xem xét bổ sung quy định này nội dung “*mức phụ cấp này đã bao gồm 3% bảo hiểm y tế*”.

6.3. Về mức phụ cấp kiêm nhiệm quy định tại Điều 5

Đề nghị quy định việc kiêm nhiệm chức danh cần nêu rõ: *Người hoạt động không chuyên trách cấp xã chỉ kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách ở ấp, khóm.*

6.4. Về mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia vào công việc của ấp, khóm quy định tại Điều 6

Ban Pháp chế thống nhất mức bồi dưỡng bằng 0,07 lần mức lương cơ sở/người/ngày đối với người trực tiếp tham gia vào công việc của ấp, khóm.

6.5. Về mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị – xã hội ở cấp xã

Ban Pháp chế đề nghị cơ quan trình cân nhắc việc đưa vào dự thảo nghị quyết quy định cụ thể về mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị – xã hội ở cấp xã để làm cơ sở cho các tổ chức chính trị – xã hội ở cấp xã chi bồi dưỡng cho người trực tiếp tham gia vào công việc của ấp, khóm.

Tại hội nghị thẩm tra, vấn đề này được Sở Nội vụ giải trình: Khi xây dựng nội dung này đã phối hợp với Sở Tài chính và được Sở Tài chính cho ý kiến không đưa vào quy định tại nghị quyết này, vì hiện nay Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 “Về định mức phân bổ chi thường xuyên cho ngân sách các cấp tỉnh Cà Mau” áp dụng cho năm ngân sách 2017 đã có các khoản chi cho cấp xã để thực hiện nhiệm vụ.

Căn cứ quy định tại khoản 2, Điều 14 Nghị định 34/2019/NĐ-CP, Ban Pháp chế đề nghị Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh xem xét, cân nhắc để có quy định cụ thể về mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị – xã hội cấp xã. Trường hợp không quy định trong Nghị quyết này, đề nghị UBND tỉnh khi trình HĐND tỉnh phân bổ ngân sách hàng năm cân quy định cụ thể mức phân bổ kinh phí cho các tổ chức chính trị – xã hội cấp xã để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định tại Nghị quyết này.

6.6. Về một số ý kiến đề nghị đưa vào quy định về mức khoán kinh phí hoạt động của ấp, khóm (như hiện nay là 2.500.000 đồng/tháng) để làm cơ sở phân bổ dự toán nhân sách tỉnh hàng năm

Ban Pháp chế nhận thấy Nghị định 34/2019/NĐ-CP không giao HĐND tỉnh quy định nội dung này nên đề nghị không đưa quy định này vào dự thảo nghị quyết. Mặt khác, hiện nay Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 về định mức phân bổ chi thường xuyên cho ngân sách các cấp tỉnh Cà Mau áp dụng cho năm ngân sách 2017 đã có quy định phân bổ cho ấp, khóm (tại điểm đ, khoản 3, Điều 14).

6.7. Tại Khoản 3, Điều 6 quy định việc UBND cấp xã chi trả bồi dưỡng xã chi bồi dưỡng cho người trực tiếp tham gia vào công việc của ấp, khóm

Ban Pháp chế đề nghị bỏ quy định này, vì theo quy định khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị – xã hội ở cấp xã để làm cơ sở cho các tổ chức chính trị – xã hội ở cấp xã chi bồi dưỡng cho người trực tiếp tham gia vào công việc của ấp, khóm.

6.8. Về trích yếu của dự thảo Nghị quyết

Ban Pháp chế đề nghị bỏ cụm từ “*bổ trí*” trước cụm từ “*số lượng...*” và viết lại như sau “*Quy định chức danh, số lượng, một số chế độ,....*”.

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế đề nghị UBND tỉnh chỉnh sửa, bổ sung Tờ trình và dự thảo nghị quyết để trình HĐND tỉnh theo quy định.

7. Kết luận của Ban Pháp chế HĐND tỉnh

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế nhận thấy dự thảo Nghị quyết được xây dựng có

đủ cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền và đảm bảo theo quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản; nội dung phù hợp theo quy định của pháp luật và tình hình kinh tế – xã hội của tỉnh Cà Mau; hồ sơ, thủ tục đảm bảo, đủ điều kiện để trình kỳ họp HĐND tỉnh. Ban Pháp chế thống nhất đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua dự thảo nghị quyết nêu trên.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, kính trình HĐND tỉnh Cà Mau xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP. HĐND tỉnh;
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Sơn Ca